

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Thanh Hà,
huyện Thanh Hà đến năm 2035**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và các quy
định hiện hành khác có liên quan;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng Hải Dương tại Tờ trình số 44/TTr-SXD
ngày 08 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Thanh Hà,
huyện Thanh Hà đến năm 2035, với những nội dung chính sau:

1. Tên gọi: *Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Thanh Hà, huyện
Thanh Hà đến năm 2035.*

2. Vị trí, quy mô quy hoạch:

a) Vị trí: Ranh giới nghiên cứu quy hoạch trên toàn bộ diện tích tự nhiên
của thị trấn và mở rộng sang 01 phần diện tích các xã Cẩm Chế, Tân An, Thanh
Khê, Thanh Xá; Ranh giới có các phía tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc: giáp các xã Cẩm Chế, Tân Việt, huyện Thanh Hà;
- Phía Nam: giáp xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà
- Phía Đông: giáp Thanh Xá, huyện Thanh Hà;
- Phía Tây: giáp các xã Thanh Khê, Tân An, huyện Thanh Hà.

b) Quy mô quy hoạch:

Tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch: 728,39ha (tăng 11,08ha so với diện
tích nghiên cứu quy hoạch được duyệt 717,31 ha)

Trong đó bao gồm:

- + Toàn bộ diện tích tự nhiên thị trấn Thanh Hà 527,19ha;

+ Mở rộng diện tích sang các xã: Cẩm Chẽ 158,72ha; Thanh Khê 31,76 ha; Tân An 10,14ha; Thanh Xá 0,58ha.

c) Quy mô dân số:

- Dân số hiện trạng năm 2021: 9.556 người.

- Dự báo quy mô dân số đô thị (bao gồm dân số tự nhiên và cơ học):

+ Đến năm 2030 khoảng 12.939 người.

+ Đến năm 2035 khoảng 18.219 người.

3. Tính chất, chức năng đô thị:

Thị trấn Thanh Hà là trung tâm tổng hợp cấp huyện về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ, trung tâm hành chính cấp huyện, đầu mối giao thông; Có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện và khu vực; Đến sau năm 2030 là đô thị loại IV trong hệ thống đô thị tỉnh Hải Dương.

4. Mục tiêu quy hoạch:

- Cụ thể hóa Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thanh Hà đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã phê duyệt.

- Quy hoạch nhằm đáp ứng được yêu cầu, định hướng phát triển của thị trấn Thanh Hà, của huyện Thanh Hà và của tỉnh;

- Xây dựng thị trấn Thanh Hà trở thành đô thị trung tâm cấp huyện phát triển về kinh tế, văn hóa, giáo dục...; Có sức hấp dẫn về môi trường đầu tư, có tính cạnh tranh trên một số lĩnh vực dịch vụ thương mại; Phát triển bền vững, hài hòa với môi trường. Giữ vai trò là đô thị hạt nhân, là động lực phát triển kinh tế xã hội của huyện Thanh Hà nói riêng và của tỉnh Hải Dương nói chung;

- Tạo môi trường sống và làm việc cho người dân với đầy đủ các tiện ích và dịch vụ đô thị cho nhu cầu trước mắt và đáp ứng được trong tương lai. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng và thẩm mỹ kiến trúc cảnh quan đô thị.

- Xây dựng và phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của thị trấn Thanh Hà và vùng phụ cận theo tiêu chí đô thị loại IV sau năm 2030.

- Tăng cường quản lý, thu hút đầu tư, tạo nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hoàn chỉnh đồng bộ và hiện đại.

- Làm cơ sở pháp lý để định hướng và quản lý xây dựng theo quy hoạch, hình thành các chương trình, dự án đầu tư xây dựng.

5. Nhiệm vụ chủ yếu của đồ án:

- Điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên và hiện trạng về kinh tế - xã hội; dân số, lao động; sử dụng đất đai; hiện trạng về xây dựng; lịch sử, văn hóa, du lịch, dịch vụ, cảnh quan thiên nhiên; cơ sở hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường đô thị. Khảo sát đo đạc bản đồ địa hình phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch.

- Xác định tiềm năng, động lực phát triển đô thị; tính chất, mục tiêu quy hoạch; dự báo quy mô dân số lao động và quy mô đất đai xây dựng đô thị; xác định các chỉ tiêu hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật chủ yếu cho các giai đoạn phát triển đô thị.

- Định hướng quy hoạch sử dụng đất của đô thị theo từng giai đoạn quy hoạch; đề xuất định hướng phát triển không gian đô thị, định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật và đánh giá môi trường chiến lược.

- Đề xuất nội dung quy hoạch xây dựng đột đầu (đến năm 2030); các dự án ưu tiên đầu tư tạo động lực phát triển đô thị và đề xuất các chính sách, giải pháp về nguồn lực thực hiện.

- Nghiên cứu thiết kế đô thị bao gồm các nội dung: Nghiên cứu các vùng kiến trúc, cảnh quan trong đô thị, đề xuất tổ chức không gian cho các khu trung tâm, cửa ngõ đô thị, các trục không gian chính, quảng trường lớn, không gian cây xanh, mặt nước và các điểm nhấn trong đô thị.

- Xây dựng Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch làm căn cứ pháp lý để quản lý thực hiện theo quy hoạch.

- Trình tự thực hiện, nội dung, quy cách hồ sơ và các nội dung cụ thể khác theo quy định của Luật quy hoạch đô thị và Nghị định 37/2010/NĐ-CP.

6. Các Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu:

Quy hoạch áp dụng các chỉ tiêu sử dụng đất đối với đô thị loại IV đồng bằng. Các chỉ tiêu đất xây dựng đô thị, đất dân dụng, đất ngoài dân dụng và các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Quy chuẩn quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD và các quy định hiện hành.

7. Thành phần hồ sơ:

a) Bản vẽ:

- Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng - tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000.
- Bản đồ hiện trạng gồm: hiện trạng sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan, giao thông, cấp điện và chiếu sáng đô thị, cấp nước, cao độ nền và thoát nước mưa, thoát nước thải, thu gom chất thải rắn, nghĩa trang, môi trường - tỷ lệ 1/5.000.
- Bản đồ đánh giá tổng hợp về đất đai xây dựng - tỷ lệ 1/5.000.
- Sơ đồ cơ cấu phát triển đô thị (tối thiểu 02 phương án. Sơ đồ này chỉ dùng khi nghiên cứu báo cáo, không nằm trong hồ sơ trình phê duyệt).
- Bản đồ định hướng phát triển không gian đô thị - tỷ lệ 1/5.000.
- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất và phân khu chức năng theo các giai đoạn quy hoạch - tỷ lệ 1/5.000.
- Các bản vẽ thiết kế đô thị.
- Các bản đồ định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường (Hệ thống giao thông, chuẩn bị kỹ thuật, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, thoát nước thải và VSMT) - tỷ lệ 1/5.000.
- Bản đồ đánh giá môi trường chiến lược.

b) Văn bản:

- Tờ trình, thuyết minh, phụ lục, báo cáo...
- Các Văn bản pháp lý có liên quan.
- Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung đô thị.

c) Yêu cầu về hồ sơ:

- Bản đồ minh họa trong thuyết minh được thu nhỏ theo khổ A3, in màu;

- Bản đồ dùng báo cáo thẩm định, phê duyệt, in màu;
- Hồ sơ trình duyệt lập thành 05 bộ in màu theo tỷ lệ, kèm theo 05 bộ hồ sơ màu in khổ A0 (chủ đầu tư, các cơ quan thẩm định quản lý), 04 đĩa CD ghi toàn bộ nội dung bản vẽ và các văn bản liên quan.

- Hồ sơ quy hoạch được lập theo thông tin địa lý (GIS) để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quy hoạch của tỉnh.

* Thành phần hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.

** Các nội dung chi tiết tại hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch kèm theo.*

8. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Thanh Hà.
- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty cổ phần kiến trúc quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn Hải Dương.

- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch theo quy định của pháp luật.

- Thời gian tổ chức lập Quy hoạch: không quá 9 tháng từ ngày Nhiệm vụ quy hoạch quy hoạch chung được phê duyệt. Trường hợp việc lập nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch do hai pháp nhân khác nhau thực hiện thì thời gian lập đồ án được tính từ ngày ký kết hợp đồng tư vấn.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch; phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai tổ chức lập, trình duyệt Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà đến năm 2035 đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà; Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Hà và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công ty cổ phần kiến trúc quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn Hải Dương;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Minh (12b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản